

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn 2022-2027

Kính gửi: Chính phủ.

Ngày 12/11/2018, tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XIV đã thông qua Nghị quyết số 72/2018/QH14 phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (sau đây viết tắt là Hiệp định CPTPP) cùng các văn kiện liên quan. Để triển khai thực hiện cam kết về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của Việt Nam theo Hiệp định CPTPP, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 57/2019/NĐ-CP ngày 26/6/2019 ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2019-2022 áp dụng cho 06 nước thành viên đã phê chuẩn Hiệp định đến ngày 26/6/2019 gồm Ô-xtrây-li-a; Ca-na-đa; Nhật Bản; Mê-hi-cô; Niu Di-lân; Xinh-ga-po và Nghị định số 21/2022/NĐ-CP ngày 10/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2019/NĐ-CP ngày 26/6/2019 để bổ sung quy định áp dụng đối với Pê-ru.

Ngày 08/3/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP phê duyệt danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2022 (Danh mục AHTN 2022). Nhằm thực hiện thống nhất với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam triển khai Danh mục AHTN 2022, căn cứ nguyên tắc ban hành biểu thuế, thuế suất tại Điều 10 của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, Bộ Tài chính đã triển khai xây dựng dự thảo Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2022-2027 để thay thế Nghị định số 57/2019/NĐ-CP ngày 26/6/2019 và Nghị định số 21/2022/NĐ-CP ngày 10/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2019/NĐ-CP ngày 26/6/2019 (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Dự thảo Nghị định đã được gửi các Bộ, ngành, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để lấy ý kiến và thông tin rộng rãi tới cộng

đồng doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định đã được hoàn chỉnh trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị định

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương ký ngày 08/3/2018 tại Santiago (Chile) và được Quốc hội phê chuẩn tại Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12/11/2018 tại Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV. Hiệp định đã có hiệu lực đối với các nước Mê-xi-cô, Nhật Bản, Xing-ga-po, Niu-zi-lân, Ca-na-đa và Ô-xtrây-li-a từ ngày 30/12/2018, với Pê-ru từ ngày 19/9/2021 và với Việt Nam từ ngày 14/1/2019. Chính phủ đã ban hành Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Hiệp định CPTPP trong đó giao Bộ Tài chính ban hành Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP theo quy trình, thủ tục rút gọn.

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Chính phủ, để triển khai thực hiện cam kết về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của Việt Nam theo Hiệp định CPTPP, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 57/2019/NĐ-CP ngày 26/6/2019 ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2019-2022 áp dụng cho 06 nước thành viên đã phê chuẩn Hiệp định đến ngày 26/6/2019 gồm Ô-xtrây-li-a; Ca-na-đa; Nhật Bản; Mê-hi-cô; Niu Di-lân; Xing-ga-po và Nghị định số 21/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2019/NĐ-CP ngày 26/6/2019 để bổ sung quy định áp dụng đối với Pê-ru. Các Biểu thuế ban hành kèm Nghị định nêu trên được xây dựng theo Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2017.

Theo thông lệ của Tổ chức Hải quan thế giới (WCO), Danh mục hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa (Danh mục HS) sẽ được sửa đổi 5 năm một lần để cập nhật theo xu hướng phát triển của thương mại. Danh mục AHTN 2022 được xây dựng trên nền Danh mục HS 2022 và áp dụng chung cho các nước ASEAN. Ngày 08/3/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP phê duyệt Danh mục AHTN 2022. Để tiếp tục thực hiện cam kết thuế nhập khẩu trong Hiệp định CPTPP và tuân thủ các cam kết quốc tế, Việt Nam cần ban hành Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP thống nhất với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam theo AHTN 2022.

II. Quan điểm, mục tiêu xây dựng Nghị định

- Thực hiện đúng cam kết của Việt Nam tại Hiệp định CPTPP, đảm bảo tính tương thích của Nghị định với điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết; bao gồm việc tuân thủ Hiệp định Hải quan ASEAN (Điều 19 Hiệp định Hải quan ASEAN) về việc áp dụng Danh mục AHTN 2022 của ASEAN và Danh mục HS

phiên bản 2022 của Tổ chức Hải quan thế giới khi xây dựng Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực thi Hiệp định CPTPP (Danh mục AHTN 2022 được áp dụng cho giai đoạn 2022-2027).

- Tuân thủ đúng quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 về thẩm quyền ban hành các Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành.

- Phù hợp với quy định tại Luật Hải quan số 53/2014/QH13 ngày 23/6/2014, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.

- Tuân thủ nguyên tắc xây dựng thuế suất khi chuyển đổi trong Hiệp định CPTPP, đảm bảo lợi ích và bảo lưu cam kết thuế quan của Việt Nam.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định và ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định

-- Căn cứ điểm 3d, Điều 84 và điểm 3 Điều 146 Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 và điểm 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành VBQPPL năm 2020, việc xây dựng Nghị định được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn vì thuộc các trường hợp xây dựng, ban hành VBQPPL theo trình tự, thủ tục rút gọn, cụ thể là “*cần ban hành ngay VBQPPL để thực hiện ĐUQT liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên*”.

- Ngày 11/05/2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ký Quyết định số 392/QĐ-BTC về việc thành lập Tổ soạn thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP.

- Ngày / /2022, Bộ Tài chính đã có công văn số /BTC-HTQT gửi dự thảo Nghị định xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), công văn số /BTC-HTQT gửi đăng Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Tài chính (cơ quan soạn thảo) theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Ngày / /2022, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có công văn số /TTĐT-DLĐT thông báo về ý kiến góp ý của công dân, tổ chức đối với dự thảo Nghị định sau thời gian đăng tải theo yêu cầu của Bộ Tài chính.

- Sau khi tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, ngày / /2022, Bộ Tài chính đã có công văn số /BTC-HTQT gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định. Ngày / /2022, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 268/BCTĐ-BTP gửi Bộ Tài chính về việc thẩm định dự thảo Nghị định. (*Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp và Báo cáo giải trình, tiếp*

thu ý kiến thăm định trình kèm).

2. Tổng hợp ý kiến tham gia

Tính đến ngày / /2022, Bộ Tài chính nhận được ... công văn tham gia ý kiến gồm ... văn bản trả lời của các Bộ và cơ quan ngang bộ, ... công văn tham gia ý kiến của các Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Bộ Tài chính không nhận được ý kiến tham gia của người dân và doanh nghiệp thông qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. Tất cả các ý kiến tham gia đều nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị định. Các ý kiến tham gia đã được Bộ Tài chính tổng hợp tại Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định trình kèm theo.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 07 Điều và 02 Phụ lục. Các điều khoản tại dự thảo Nghị định về cơ bản kế thừa toàn bộ các quy định tại các Nghị định ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2019-2022. Cụ thể bao gồm các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị định này ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (sau đây gọi tắt là Hiệp định CPTPP) giai đoạn 2022-2027 và điều kiện được hưởng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định này.

Về phạm vi điều chỉnh của Hiệp định sẽ bao gồm tất cả các nước thành viên của Hiệp định CPTPP mà Hiệp định đã có hiệu lực đối với các nước đó. Tính đến nay, Hiệp định CPTPP đã có hiệu lực đối với 8 nước bao gồm Mê-hi-cô, Nhật Bản, Xing-ga-po, Niu-zi-lân, Ca-na-đa, Ô-xtrây-li-a, Pê-ru và Việt Nam. Do đó, tại thời điểm ban hành, Nghị định sẽ chỉ áp dụng với 8 nước nói trên theo quy định về điều kiện để được hưởng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi (điểm a khoản 4 Điều 4) và điều kiện để được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt (điểm b khoản 6 Điều 5). Đối với các nước còn lại là thành viên của Hiệp định CPTPP nhưng chưa hoàn thành thủ tục phê chuẩn trong nước và thông báo với cơ quan lưu chiều theo quy định của Hiệp định (bao gồm Bu-nây Đa-rút-xa-lam, Ma-lai-xi-a, Chi lê) thì không được hưởng thuế suất theo Nghị định. Khi Hiệp định có hiệu lực với những nước này, Việt Nam sẽ báo cáo Chính phủ để sửa đổi, bổ sung Nghị định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng, gồm: 1. Người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; 2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan; 3. Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Điều 3. Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2022-2027:

Các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định gồm: Phụ lục 1 - Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi để thực hiện Hiệp định CPTPP và Phụ lục 2 - Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định CPTPP; Danh mục hàng hóa và thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với xe ô tô đã qua sử dụng áp dụng hạn ngạch thuế quan để thực hiện Hiệp định CPTPP; giải thích các từ ngữ, ký hiệu trong Nghị định và nguyên tắc phân loại hàng hóa áp dụng trong Nghị định.

- Công tác chuyển đổi biểu thuế:

Để triển khai thực hiện cam kết về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của Việt Nam theo Hiệp định CPTPP, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 57/2019/NĐ-CP ngày 26/6/2019 ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2019-2022. Các Biểu thuế ban hành kèm theo Nghị định trên được xây dựng theo Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2017.

Ngày 08/3/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP phê duyệt danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2022 (Danh mục AHTN 2022). Theo đó, để có cơ sở xây dựng Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP thống nhất với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam theo AHTN 2022, Bộ Tài chính đã thành lập Tổ công tác chuyển đổi các cam kết thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu trong CPTPP từ AHTN 2017 sang AHTN 2022 (tại Quyết định số 2335/QĐ-BTC ngày 07/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). Việc chuyển đổi biểu thuế được thực hiện để đảm bảo tuân thủ cam kết. *(Chi tiết nguyên tắc chuyển đổi và các dòng thuế tách gộp trong quá trình chuyển đổi biểu thuế tại Phụ lục 1 trình kèm).*

Thuế suất ban hành trong Nghị định được xây dựng trên nguyên tắc tuân thủ cam kết theo Lộ trình cắt giảm thuế quan của Việt Nam trong Hiệp định CPTPP. Lộ trình cắt giảm thuế quan trong Biểu thuế ban hành được áp dụng cho từng năm, được áp dụng từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027.

Điều 4. Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi thực hiện Hiệp định CPTPP

- Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi gồm mã hàng, mô tả hàng hóa, thuế suất cho giai đoạn 2022-2027, áp dụng đối với 603 dòng thuế.

- Thuế suất trung bình thuế xuất khẩu ưu đãi năm 2022 là 8,3%, 2023 là 7,9 %; năm 2024 là 7,4%; năm 2025 là 7%; năm 2026 là 6.6%; năm 2027 là 3,6%.

- Thuế suất ban hành trong Nghị định được xây dựng trên nguyên tắc tuân thủ cam kết theo Lộ trình cắt giảm thuế quan của Việt Nam trong Hiệp định CPTPP. Lộ trình cắt giảm thuế quan trong Biểu thuế ban hành được áp dụng cho từng năm, được áp dụng từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027.

- Các mặt hàng không thuộc Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định thì sẽ áp dụng thuế xuất khẩu ưu đãi 0% khi xuất khẩu sang lãnh thổ các nước là thành viên của Hiệp định CPTPP;

- Thuế suất áp dụng cho giai đoạn 2022-2027:

Hiệp định CPTPP có hiệu lực đối với 8 nước bao gồm Mê-hi-cô, Ô-xtrây-li-a, Ca-na-đa, Nhật Bản, Niu Di-lân, Xinh-ga-po, Pê-ru và Việt Nam. Theo quy định tại Điều 3 và Phụ lục 2D của Hiệp định CPTPP, Mê-hi-cô áp dụng thuế suất theo lộ trình cắt giảm bắt đầu từ năm thứ nhất; các nước Ô-xtrây-li-a, Ca-na-đa, Nhật Bản, Niu Di-lân, Xinh-ga-po và Pê-ru áp dụng thuế suất theo lộ trình cắt giảm bắt đầu từ năm thứ hai. Việc áp dụng hai lộ trình riêng cho hai nhóm nước như trên đảm bảo tuân thủ cam kết, đảm bảo lợi ích cho Việt Nam trên cơ sở thực hiện nguyên tắc có đi có lại.

- Điều kiện áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định CPTPP: Hiệp định CPTPP không có quy định cụ thể về các điều kiện để được hưởng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi. Tuy nhiên, để đảm bảo kiểm soát được hàng hóa thực tế được nhập khẩu vào lãnh thổ các nước theo đúng đối tượng và tránh gian lận thương mại, dự thảo Nghị định quy định điều kiện áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi là có chứng từ vận tải và tờ khai nhập khẩu thể hiện đích đến thuộc lãnh thổ các nước trên;

- Về thủ tục áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi thực hiện Hiệp định CPTPP: theo quy định hiện hành, người khai hải quan thực hiện khai hải quan theo quy định tại mục V của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP. Tuy nhiên, biểu thuế xuất khẩu ưu đãi ban hành kèm theo dự thảo Nghị định chỉ áp dụng đối với các nước CPTPP nên cần bổ sung 02 loại hồ sơ (bản chụp chứng từ vận tải và bản chụp tờ khai hải quan nhập khẩu hoặc chứng từ thay thế tờ khai hải quan) để tránh các trường hợp gian lận thương mại. Việc bổ sung này không phát sinh thêm thủ tục hành chính mà chỉ phát sinh thêm giấy tờ cần nộp để chứng minh lô hàng đủ điều kiện được hưởng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi. Việc bổ sung bản chụp chứng từ vận tải và bản chụp tờ khai nhập khẩu phù hợp với quy định của Điều 58 Luật Quản lý thuế số 78/2016/QH11 ngày 29/11/2006.

+ Tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan thực hiện khai tờ khai xuất khẩu, áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu, tính thuế và nộp thuế theo Biểu thuế xuất khẩu theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu, người khai hải quan nộp bản chụp chứng từ vận tải và bản chụp tờ khai hải quan nhập khẩu và thực hiện khai bổ sung theo quy định của pháp luật hải quan để được áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định CPTPP. Về thời hạn nộp chứng từ vận tải và bản sao tờ khai nhập khẩu, Hiệp định CPTPP

không quy định cụ thể. Thời hạn 1 năm như đề xuất nói trên là tương đồng với thời hạn 1 năm để nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ (C/O) để hưởng ưu đãi thuế nhập khẩu theo cam kết trong CPTPP và thời hạn nộp chứng từ C/O tối đa theo quy định của pháp luật hiện nay.

+ Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ, kiểm tra mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, nếu hàng hóa xuất khẩu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 4 của Nghị định áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định CPTPP và thực hiện xử lý tiền thuế nộp thừa cho người khai hải quan theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- Đối với hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam vào khu phi thuế quan: các Nghị định ban hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt hiện hành cho phép áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt khi nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường nội địa. Trong Hiệp định CPTPP, nếu áp dụng nguyên tắc tương tự của hàng nhập khẩu cho hàng xuất khẩu thì có thể cho phép áp dụng thuế xuất khẩu ưu đãi đối với hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam vào khu phi thuế quan. Tuy nhiên, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục chưa áp dụng thuế xuất khẩu ưu đãi cho hàng hóa xuất khẩu từ thị trường trong nước vào khu phi thuế quan của Việt Nam tương tự như quy định tại Nghị định ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2019-2022;

Các nội dung quy định trên tương tự như quy định tại các Nghị định ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2019-2022

Điều 5. Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt thực hiện Hiệp định CPTPP; Danh mục hàng hóa và thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với xe ô tô đã qua sử dụng áp dụng hạn ngạch thuế quan để thực hiện Hiệp định CPTPP

- Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt gồm mã hàng, mô tả hàng hóa, mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt, các mặt hàng áp dụng hạn ngạch thuế quan, áp dụng đối với 11.525 dòng thuế, trong đó có 205 dòng thuế được chi tiết theo cấp độ 10 số.

- Về mức thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt: Thuế suất trung bình năm 2022 là 2,18 %, năm 2023 là 1,77%; năm 2024 là 1,36%; năm 2025 là 1,06%; năm 2026 là 0,74%; năm 2027 là 0,4%.

- Thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với mặt hàng xe ô tô đã qua sử dụng thuộc các nhóm 87.02, 87.03, 87.04 áp dụng hạn ngạch thuế quan.

- Thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với các mặt hàng thuộc các nhóm 04.07 (trứng gia cầm), 17.01 (đường), 24.01 (lá thuốc lá) và 25.01 (muối) áp dụng hạn ngạch thuế quan.

- Thuế suất áp dụng cho giai đoạn 2022-2027: áp dụng nguyên tắc tương tự như đối với thuế xuất khẩu ưu đãi, theo đó (i) Mê-hi-cô áp dụng thuế suất theo lộ trình cắt giảm bắt đầu từ năm thứ nhất; (ii) Các nước Ô-xtrây-li-a, Ca-na-đa, Nhật Bản, Niu Di-lân, Xinh-ga-po, Pê-ru áp dụng thuế suất theo lộ trình cắt giảm bắt đầu từ năm thứ hai. Đối với hàng hóa từ khu phi thuế quan của Việt Nam nhập khẩu vào thị trường trong nước, để đảm bảo lợi ích cho các doanh nghiệp trong khu phi thuế quan của Việt Nam, Bộ Tài chính đề xuất áp dụng lộ trình bắt đầu từ năm thứ hai (như áp dụng đối với các nước Ô-xtrây-li-a, Ca-na-đa, Nhật Bản, Niu Di-lân, Xinh-ga-po, Pê-ru).

- Điều kiện áp dụng thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định CPTPP: Dự thảo quy định tương tự quy định tại Nghị định ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPPTP giai đoạn 2019-2022.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Hiệu lực thi hành: Thực hiện thống nhất thời điểm có hiệu lực tương tự các Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, Nghị định ban hành biểu thuế xuất khẩu và nhập khẩu ưu đãi, các Nghị định ban hành biểu thuế xuất khẩu ưu đãi và nhập khẩu ưu đãi đặc biệt, dự thảo Nghị định đang quy định hiệu lực thi hành từ 01/12/2022;

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này

V. Điều kiện bảo đảm về nguồn lực, tài chính để thi hành Nghị định

Dự thảo Nghị định không phát sinh yêu cầu về bổ sung nguồn lực, tài chính để thi hành Nghị định.

VI. Về thủ tục hành chính và vấn đề bình đẳng giới

1. Về thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định không quy định thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1, Điều 3 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Về vấn đề bình đẳng giới

Nghị định quy định trung tính về giới và có tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với cả hai giới, không có nội dung tạo ra sự phân biệt đối xử về giới.

VII. Kiến nghị

Trên cơ sở nội dung trình Chính phủ như trên, Bộ Tài chính kiến nghị Chính phủ xem xét phê duyệt và ký ban hành Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định

Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn 2022-2027 (*dự thảo trình kèm*).

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp; Bộ Công Thương;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, HTQT.

BỘ TRƯỞNG

Hồ Đức Phúc